

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 07 – 5 – 2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Thành
2. Ông Phạm Văn Giới

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2024/TLST- HNGĐ ngày 24/01/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2024, Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 02/TB-TA ngày 04/4/2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 06/TB-TA ngày 25/4/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thu T, sinh 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố X, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 9, ấp C, xã Đ, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/01/2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Đinh Thị Thu T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T có tình cảm và chung sống cùng nhau vào năm 2008, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện P, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T có tình cảm với người phụ

nữ khác, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh T có đánh vợ, hiện nay vợ chồng chị T không còn chung sống cùng nhau. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị T yêu cầu được ly hôn đối với anh T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Ngọc Hoàng A, sinh ngày 24/12/2009 và Phạm Ngọc Đức P, sinh ngày 03/6/2015. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi con số tiền 1.500.000đ/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn Phạm Ngọc T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị T có tìm hiểu và chung sống cùng nhau vào năm 2008, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện P, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn xuất phát từ việc do anh T có nảy sinh tình cảm với người phụ nữ khác, có nhiều lần đánh vợ. Hiện nay, anh T đã nhận ra được lỗi lầm của bản thân nên hứa sẽ thay đổi bản thân, muốn đoàn tụ với vợ để vợ chồng cùng nhau nuôi con. Nay chị T yêu cầu ly hôn thì anh T không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Ngọc Hoàng A, sinh ngày 24/12/2009 và Phạm Ngọc Đức P, sinh ngày 03/6/2015. Trường hợp Tòa án cho ly hôn, anh T đồng ý giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi con số tiền 1.500.000đ/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa phát biểu:*

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Thu T, cho chị T được ly hôn với anh T; Về con chung: Giao con chung Phạm Ngọc Hoàng A, sinh ngày 24/12/2009 và Phạm Ngọc Đức P, sinh ngày 03/6/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi con số tiền 1.500.000đ/tháng; Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Chị Đinh Thị Thu T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Phạm Ngọc T, anh T có nơi cư trú tại xã Đ, huyện P, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh T tự nguyện chung sống cùng nhau vào năm 2008, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Bình Phước; do đó hôn nhân giữa chị T và anh T là hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, chị T xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn về quan điểm sống, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T có tình cảm với người phụ nữ khác, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh T nhiều lần đánh vợ, hiện nay vợ chồng chị T không còn chung sống cùng nhau. Nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn với anh T.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh T, tuy nhiên địa phương không nắm được nguyên nhân mâu thuẫn do trước khi nộp đơn ly hôn tại Tòa án thì đương sự không yêu cầu địa phương tiến hành hoà giải.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án, anh T tuy không đồng ý ly hôn nhưng thừa nhận trong quá trình chung sống thì vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ việc anh T có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, nhiều lần đánh vợ dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt. Chị T và anh T đều thừa nhận mâu thuẫn giữa vợ chồng trong quá trình chung sống, hai bên không còn chung sống cùng nhau, các bên đã không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh T không đồng ý ly hôn vì cho rằng còn tình cảm với vợ nhưng anh T không có biện pháp để sửa đổi bản thân và cải thiện mối quan hệ của vợ chồng. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, cho chị T được ly hôn với anh T.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Ngọc Hoàng A, sinh ngày 24/12/2009 và Phạm Ngọc Đức P, sinh ngày 03/6/2015. Khi ly hôn, chị T yêu

cầu được trực tiếp nuôi con, anh T đồng ý giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Hiện nay, con chung do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, đồng thời 02 con chung cũng có nguyện vọng được ở với mẹ khi ba mẹ không chung sống cùng nhau. Do đó, để đảm bảo quyền lợi và ổn định cuộc sống của của con chung chưa thành niên khi cha mẹ ly hôn, tạo điều kiện cho các cháu phát triển tốt nhất; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T và anh T, giao con chung Phạm Ngọc Hoàng A và Phạm Ngọc Đức P cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi con số tiền 1.500.000đ/tháng. Tại phiên tòa anh T vắng mặt, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, anh T có ý kiến đồng ý yêu cầu cấp dưỡng của chị T nên cần buộc anh T cấp dưỡng con chung mỗi con số tiền 1.500.000đ/tháng.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Đinh Thị Thu T phải chịu số tiền 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Phạm Ngọc T phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng.

[4] Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Thu T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Thu T được ly hôn với anh Phạm Ngọc T.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 01/10/2008 của UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Bình Phước).

- Về con chung: Giao con chung Phạm Ngọc Hoàng A, sinh ngày 24/12/2009 và Phạm Ngọc Đức P, sinh ngày 03/6/2015 cho chị Đinh Thị Thu T

trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Ngọc T cấp dưỡng nuôi 02 con chung Phạm Ngọc Hoàng A, sinh ngày 24/12/2009 và Phạm Ngọc Đức P, sinh ngày 03/6/2015, mỗi con 1.500.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí:

Chị Đinh Thị Thu T phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010044 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Phạm Ngọc T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

- Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Bị đơn do vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THA huyện Đồng Phú;
- Đương sự;
- UBND xã Đồng Tiến;
- Lưu HS;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng